

*

Số 84 - KH/ĐU

KẾ HOẠCH

**ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức theo quy định
tại Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ**

- Căn cứ Nghị định số 173/2025/NĐ-CP, ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức;
- Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BNV của Bộ Nội vụ ban hành hướng dẫn mẫu hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Dầu Tiếng nhiệm kỳ 2025-2030.

Đảng ủy xã Dầu Tiếng ban hành Kế hoạch ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức theo quy định tại Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện việc ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức theo đúng quy định tại Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

Kịp thời bổ sung nguồn nhân lực thực hiện một số nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ có tính chất đặc thù, chuyên sâu hoặc phục vụ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của Đảng ủy xã trong điều kiện số lượng biên chế công chức hiện có chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Bảo đảm hoạt động của Đảng xã được vận hành thông suốt, hiệu lực, hiệu quả.

Thông qua việc ký kết hợp đồng nhằm lựa chọn người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm, năng lực phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; đồng thời bảo đảm việc thực hiện đúng nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, đúng đối tượng và phù hợp quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu

Việc thực hiện ký kết hợp đồng phải bảo đảm đúng quy định tại Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ, Thông tư số 16/2025/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

Việc xác định vị trí, nội dung công việc thực hiện ký kết hợp đồng phải căn cứ nhu cầu thực tế, yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, bảo đảm phù hợp vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, khả năng cân đối kinh phí và không làm thay thế công việc quản lý nhà nước mang tính thường xuyên, liên tục của công chức theo quy định.

Quá trình thực hiện phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng thẩm quyền, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục; lựa chọn cá nhân có trình độ chuyên môn, năng lực, kinh nghiệm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện; bảo đảm việc ký kết, quản lý, sử dụng hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức đúng quy định của pháp luật hiện hành.

II. VỊ TRÍ VÀ CHỈ TIÊU HỢP ĐỒNG

1. Chỉ tiêu

Dự kiến thực hiện ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức đối với 01 chỉ tiêu theo nhu cầu thực tế và yêu cầu nhiệm vụ của Đảng ủy xã.

2. Vị trí thực hiện ký kết hợp đồng

Vị trí thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ công tác phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số của Đảng ủy.

3. Phương thức thực hiện

Thực hiện thông qua hình thức xét hồ sơ và ký kết hợp đồng theo quy định tại Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

III. QUY TRÌNH THỰC HIỆN

1. Ban hành Kế hoạch ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức theo quy định tại Nghị định số 173/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Thông báo mời ký kết hợp đồng bằng một trong các hình thức theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 173/2025/NĐ-CP, gồm:

a) Đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc phương tiện thông tin đại chúng khác của Đảng ủy xã (nếu có);

b) Gửi trực tiếp văn bản mời ký kết hợp đồng đến cá nhân được xem xét, lựa chọn;

c) Nội dung thông báo mời ký kết hợp đồng bao gồm:

- Thông tin về nhiệm vụ cần thực hiện và loại hợp đồng;
- Điều kiện, tiêu chuẩn của đối tượng được ký hợp đồng;
- Thời gian, địa điểm ký kết hợp đồng;
- Hạn nộp hồ sơ; thông tin liên hệ để hướng dẫn, giải đáp và tiếp nhận hồ sơ (nếu có);
- Các nội dung khác có liên quan theo quyết định của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức.

3. Tiếp nhận, tổng hợp và rà soát hồ sơ đăng ký của cá nhân theo yêu cầu vị trí việc làm và nhiệm vụ cần thực hiện.

4. Báo cáo cấp có thẩm quyền ký kết hợp đồng quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền. Trường hợp có nhiều tổ chức, cá nhân cùng đáp ứng yêu cầu thì thành lập Hội đồng tư vấn để tư vấn việc lựa chọn trước khi quyết định ký hợp đồng. Thành phần Hội đồng tư vấn, phương thức hoạt động theo quyết định của cấp có thẩm quyền ký kết hợp đồng.

5. Thực hiện ký kết hợp đồng.

IV. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

1. Về các công việc được thực hiện thông qua ký kết hợp đồng; đối tượng ký kết hợp đồng

a) Công việc thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ của vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý mang tính chất chiến lược, đột xuất, cấp bách, không thường xuyên theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 173/2025/NĐ-CP được thực hiện ký kết hợp đồng với cá nhân sau:

- Nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu, xuất sắc trong các lĩnh vực phù hợp với nhiệm vụ;

- Luật gia, luật sư, chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, lĩnh vực phù hợp với nhiệm vụ.

b) Công việc thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ có tính chất đặc thù, chuyên sâu, yêu cầu trình độ cao hoặc mang tính thời vụ, không thường xuyên theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 173/2025/NĐ-CP được thực hiện ký kết hợp đồng với cá nhân sau:

- Nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu, xuất sắc trong các lĩnh vực phù hợp với nhiệm vụ;

- Luật gia, luật sư, chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, lĩnh vực phù hợp với nhiệm vụ;

- Người có kinh nghiệm, am hiểu về chuyên môn, nghiệp vụ và đã từng triển khai trực tiếp các nhiệm vụ cụ thể có tính chất tương tự;

- Người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có kinh nghiệm đáp ứng theo yêu cầu của vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ.

c) Công việc chuyên môn, nghiệp vụ hoặc hỗ trợ phục vụ mà nguồn nhân lực hiện có chưa đáp ứng để thực hiện những công việc mang tính chất hành chính hoặc công việc không liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước nhằm phục vụ nội bộ cho hoạt động của cơ quan theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 173/2025/NĐ-CP được thực hiện ký kết hợp đồng với cá nhân hoặc pháp nhân.

2. Điều kiện đăng ký ký kết hợp đồng

Cá nhân có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 9, Nghị định số 173/2025/NĐ-CP. Trong đó, ưu tiên ký kết hợp đồng đối với người hoạt động không chuyên trách trước đây công tác ở xã.

a) Có chuyên môn phù hợp với công việc cần ký kết hợp đồng; có lý lịch rõ ràng¹; có phẩm chất đạo đức tốt; có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; tâm huyết với công việc; có năng lực, kinh nghiệm thực tiễn; đủ điều kiện được ký kết hợp đồng, tham gia thực hiện nhiệm vụ của cơ quan theo quy định của pháp luật.

b) Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành án phạt tù nhưng cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ; không đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; không bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; không bị mất năng lực hành vi dân sự, hạn chế năng lực hành vi dân sự; không trong thời gian bị cấm hành nghề hoặc cấm thực hiện công việc liên quan đến nội dung ký kết hợp đồng.

c) Đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện khác² theo quy định của pháp luật chuyên ngành và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền ký kết hợp đồng (nếu có).

3. Các trường hợp không thực hiện ký kết hợp đồng

Không ký hợp đồng đối với các đối tượng và loại công việc quy định tại Điều 7, Nghị định số 173/2025/NĐ-CP, cụ thể:

a) Không ký kết hợp đồng đối với các đối tượng sau đây:

- Người đang là cán bộ, công chức, viên chức hoặc đang công tác trong lực lượng vũ trang, người làm công tác cơ yếu;

¹ Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam, từ đủ 18 tuổi trở lên

² Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với chức danh đăng ký ký kết hợp đồng

- Người đang trong thời gian bị cấm hành nghề, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành hình phạt theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền;

- Người có quan hệ là vợ, chồng; cha đẻ, mẹ đẻ; cha, mẹ của vợ hoặc chồng; cha nuôi, mẹ nuôi; con đẻ, con nuôi; anh, chị, em ruột; cô, dì, chú, bác, cậu ruột; anh, chị, em ruột của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng của anh, chị, em ruột với người có thẩm quyền ký kết hợp đồng.

b) Không ký kết hợp đồng để thực hiện các loại công việc sau đây:

- Công việc quản lý nhà nước mang tính chất thường xuyên, liên tục;

- Công việc không thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Công việc mà việc thực hiện hợp đồng có thể làm phát sinh xung đột lợi ích, ảnh hưởng đến tính khách quan, minh bạch, liêm chính trong hoạt động công vụ;

- Công việc ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh quốc gia, an ninh chính trị nội bộ, phòng chống khủng bố, phản gián, bảo vệ bí mật nhà nước, các nhiệm vụ có vị trí trọng yếu cơ mật. Trường hợp thật cần thiết phải ký kết hợp đồng để thực hiện nhiệm vụ thì phải lấy ý kiến thống nhất của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng trước khi tổ chức thực hiện việc ký kết hợp đồng.

4. Loại hợp đồng và mẫu hợp đồng

Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức³ được thực hiện thông qua hợp đồng dịch vụ (áp dụng theo quy định của pháp luật về dân sự) hoặc hợp đồng lao động (áp dụng theo quy định của pháp luật về lao động), cụ thể như sau:

a) Đối với công việc quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 173/2025/NĐ-CP, thực hiện ký kết hợp đồng dịch vụ với cá nhân theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 16/2025/TT-BNV.

b) Đối với công việc quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 173/2025/NĐ-CP, thực hiện ký kết hợp đồng lao động với cá nhân theo mẫu tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 16/2025/TT-BNV.

c) Đối với công việc quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 173/2025/NĐ-CP, căn cứ tính chất công việc và đặc thù của cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền quyết định lựa chọn ký kết hợp đồng dịch vụ với cá nhân theo mẫu tại Phụ lục I hoặc hợp đồng dịch vụ với pháp nhân theo mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 16/2025/TT-BNV để thực hiện công việc.

³ Ký kết bằng văn bản

5. Thời hạn ký kết hợp đồng

Việc xác định thời hạn ký kết hợp đồng được thực hiện như sau:

a) Thời hạn ký kết hợp đồng phải căn cứ vào nhiệm vụ, gồm: tính chất nhiệm vụ (đột xuất, kế hoạch hằng năm, dài hạn hoặc ngắn hạn); nhu cầu sử dụng nhân lực; điều kiện kinh phí thực hiện nhiệm vụ; khả năng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

b) Thời hạn ký kết hợp đồng dịch vụ được xác định theo công việc và thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự, được xác định rõ trong hợp đồng. Thời hạn hợp đồng do người có thẩm quyền ký kết hợp đồng quyết định, bảo đảm đúng nguyên tắc thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 173/2025/NĐ-CP.

c) Thời hạn ký kết hợp đồng lao động không quá 24 tháng.

d) Không ký kết hợp đồng không xác định thời hạn đối với các trường hợp quy định tại Điều 5 Nghị định số 173/2025/NĐ-CP.

6. Hồ sơ đối với cá nhân đề nghị ký kết hợp đồng

- Đơn đề nghị ký kết hợp đồng;
- Sơ yếu lý lịch do cá nhân tự khai theo mẫu quy định, có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền, được lập trong thời hạn 30 ngày liền kề trước ngày hết thời hạn nộp hồ sơ;
- Bản sao giấy khai sinh hoặc bản sao thẻ căn cước;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ;
- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí, công việc thực hiện ký kết hợp đồng;
- Giấy tờ chứng minh kinh nghiệm công tác, làm việc có liên quan đến nhiệm vụ đề nghị ký kết hợp đồng (nếu có);
- Các giấy tờ khác có liên quan đến việc ký kết hợp đồng theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền ký kết hợp đồng hoặc theo thỏa thuận của các bên (nếu có).

7. Thẩm quyền ký kết hợp đồng

Thẩm quyền ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức được thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ và Hướng dẫn số 7436/HD-SNV ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

a) Đối với công việc quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 4 Nghị định số 173/2025/NĐ-CP, người đứng đầu cơ quan quản lý công chức quyết định ký kết hợp đồng hoặc phân cấp, ủy quyền việc ký kết hợp đồng cho người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức được giao biên chế, kinh phí hoạt động, có con dấu và tài khoản riêng.

b) Đối với công việc quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 173/2025/NĐ-CP, người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức được giao biên chế, kinh phí hoạt động, có con dấu và tài khoản riêng quyết định ký kết hợp đồng sau khi báo cáo và được chấp thuận chủ trương của người đứng đầu cơ quan quản lý công chức.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức do ngân sách nhà nước bố trí tối đa bằng 10% tổng quỹ tiền lương (bao gồm lương và các khoản phụ cấp lương) và tiền thưởng của cơ quan, đơn vị; được dự toán trong ngân sách hằng năm theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, hướng dẫn của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành có liên quan.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Xây dựng Đảng

Chủ trì, tham mưu Đảng ủy xã triển khai thực hiện Kế hoạch ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức theo quy định tại Nghị định số 173/2025/NĐ-CP;

Tiếp nhận hồ sơ đề nghị ký kết hợp đồng của các cơ quan, đơn vị; tổ chức rà soát, thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn, hồ sơ và nội dung hợp đồng trước khi trình Bí thư Đảng ủy xã xem xét, quyết định ký kết hợp đồng theo quy định;

Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện; tham mưu Đảng ủy xã báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân xã

Chỉ đạo Phòng Kinh tế bố trí kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức theo quy định tại Nghị định số 173/2025/NĐ-CP; hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện hợp đồng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; phối hợp thẩm định nguồn kinh phí thực hiện

đối với các trường hợp đề nghị ký kết hợp đồng trước khi trình Bí thư Đảng ủy xã xem xét, quyết định.

3. Văn phòng HĐND - UBND

Có trách nhiệm thông báo công khai, đăng tải thông tin rộng rãi trên Trang thông tin điện tử của xã (nếu có) và các phương tiện thông tin phù hợp về việc ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức theo quy định tại Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ của Đảng ủy xã Dầu Tiếng.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Văn phòng HĐND - UBND;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Đình Khánh